TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐẮK MIL** **TỈNH ĐẮK NÔNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

Bản án số: **49**/2020/HSST
Ngày: 26/10/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮKMIL, TỈNH ĐẮKNÔNG

T phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Thế Hạnh.

- *Các hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Tiến Tịnh, ông Trương Văn Cường.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Huệ – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thắng – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 10 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 50/2020/TLST-HS, ngày 09/10/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 49/2020/QĐXXST-HS, ngày 15 tháng 10 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Hữu Đ, sinh ngày 10/02/1997; Tại tỉnh: Đắk Nông; Nơi đăng ký NKTT và trú tại: thôn XT, xã ĐM, huyện M, tỉnh Đắk Nông; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 06/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Công giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Đình D, sinh năm 1973 và bà: Nguyễn Thị H, sinh năm 1976; Bị cáo là con thứ 01 trong gia đình có 03 anh, em; Tiền án, Tiền sự: Không;

Biện pháp ngăn chặn áp dụng: Bị bắt tạm giữ từ ngày 29/6/2020 sau đó chuyển tạm giam. Ngày 16/7/2020 được áp dụng biện pháp cho bảo lĩnh. (Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa).

/ **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh Nguyễn Quốc H, sinh năm 1990; Trú tại: thôn KĐ, xã ĐM, huyện M, tỉnh Đắk Nông.(Vắng mặt)

****/ Người làm chứng:***

1. Anh Lê Sơn Anh M, sinh năm 1993; Trú tại: thôn ĐT, xã L, huyện M, tỉnh Đắk Nông (Vắng mặt)

2. Anh Nguyễn Minh H, sinh năm 1994; Trú tại: thôn ĐX, xã L, huyện M, tỉnh Đắk Nông (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Hữu Đ là đối tượng nghiện ma túy. Trưa ngày 29/6/2020, Nguyễn Hữu Đ điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu trắng, biển kiểm soát 48H1-3922 *(xe xủa anh Nguyễn Quốc H)* đi từ nhà ở thôn XT, xã ĐM, huyện M ra thị trấn M để đi công việc, khi đi đến khu vực đập VX ở tổ dân phố 10, thị trấn M, huyện M thì Nguyễn Hữu Đ gặp đối tượng tên T *(chưa rõ nhân thân, lý lịch)* và T rủ Nguyễn Hữu Đ đi xuống xã L, huyện M để cùng nhau sử dụng ma túy thì Nguyễn Hữu Đ đồng ý. Nguyễn Hữu Đ điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 48H1-3922, còn T điều khiển 01 xe mô tô nhãn hiệu Hoanda Wave *(không rõ biển kiểm soát)* cùng nhau đi đến nhà anh Lê Sơn Anh M ở thôn ĐT, xã L, huyện M.

Khi đi đến nhà anh Lê Sơn Anh M thì Nguyễn Hữu Đ đứng ở ngoài sân, còn T vào gặp anh Lê Sơn Anh M hỏi mượn tiền nhưng anh Lê Sơn Anh M không có tiền nên T quay ra chỗ Nguyễn Hữu Đ đưa cho Nguyễn Hữu Đ 01 chiếc điện thoại di động hiệu Huawei màu vàng đồng, màn hình cảm ứng và nói Nguyễn Hữu Đ đi đến khu vực bãi tập xe ô tô ở tổ dân phố 6, thị trấn M, huyện M gặp đối tượng tên H *(chưa rõ nhân thân, lý lịch)* để đổi lấy ma túy thì Nguyễn Hữu Đ đồng ý. Nguyễn Hữu Đ cầm chiếc điện thoại rồi điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 48H1-3922 đi đến khu vực bãi tập xe ô tô ở tổ dân phố 6, thị trấn M, huyện M theo sự chỉ dẫn của T thì gặp một đối tượng nam thanh niên *(chưa rõ nhân thân, lý lịch)*, sau khi trao đổi, Nguyễn Hữu Đ đưa chiếc điện thoại di động hiệu Huawei màu vàng đồng, màn hình cảm ứng thì đối tượng nam thanh niên đưa cho Nguyễn Hữu Đ 01 gói ma túy.

Sau khi nhận được gói ma túy, Nguyễn Hữu Đ cất giấu gói ma túy vào túi áo ngực phía trước bên phải rồi điều khiển xe mô tô đi về lại nhà anh Lê Sơn Anh M ở thôn ĐT, xã L, huyện M để tìm T, khi vừa đi đến khu vực sân nhà anh Lê Sơn Anh M thì bị lực lượng Công an xã L, huyện M phát hiện và bắt quả tang hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của Nguyễn Hữu Đ và chuyển giao cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil để xử lý theo thẩm quyền.

Tang vật thu giữ gồm: thu giữ của Nguyễn Hữu Đ 01 gói nilong màu trong suốt, bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng (nghi là ma túy); 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu trắng, biển kiểm soát 48H1-3922.

Tại bản kết luận giám định số 99/KLMT-PC09, ngày 03/7/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Nông kết luận: Tinh thể màu trắng đựng trong 01 gói nilong trong suốt, hàn kín được niêm phong trong bì thư gửi giám định là ma túy, có khối lượng mẫu là 0,1424 gam; là Methamphetamine *(hoàn lại sau giám định có khối lượng mẫu là 0,0977 gam)*.

Tại Bản cáo trạng số 49/CTr – VKS ngày 08 tháng 10 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil đã truy tố ra trước Toà án nhân dân huyện Đắk Mil để xét xử bị cáo Nguyễn Hữu Đ về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil đã phân tích, đánh giá tính chất của vụ án, chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo cũng như các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự và giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Hữu Đ về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng:

- *Về hình phạt:*

+ Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu Đ mức án từ 12 (mười hai) tháng đến 18 (mười tám) tháng tù giam về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- *Về vật chứng của vụ án:* Căn cứ Điều 106 của BLTTHS; Áp dụng Điều 47 của BLHS:

+ Đối với 0,0977 gam Methamphetamine hoàn lại sau giám định là vật chứng đề nghị tịch thu tiêu hủy theo quy định của pháp luật.

+ Chấp nhận việc Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil đã trả lại chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu trắng, biển kiểm soát 48H1-3922 cho anh Nguyễn Quốc H là chủ sở hữu hợp pháp.

Tại phiên toà, bị cáo không bào chữa, không tranh luận gì mà chỉ xin Tòa án xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo Nguyễn Hữu Đ nói lời sau cùng, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, bị cáo xin hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo một cơ hội để sửa chữa những lỗi lầm sớm trở T người công dân tốt, sống có ích.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đắk Mil, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ Luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Hữu Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện đúng như diễn biến sự việc mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông đã truy tố, lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu thu thập có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra công khai.

[2] Nhận định: Vào lúc 12 giờ 50 phút, ngày 29/6/2020, tại khu vực sân nhà anh Lê Sơn Anh M ở thôn ĐT, xã L, huyện M, tỉnh Đắk Nông, lực lượng Công an xã L, huyện M, tỉnh Đắk Nông đã phát hiện và bắt quả tang Nguyễn Hữu Đ đang có hành vi tàng trữ trái phép 0,1424 gam ma túy là chất Methamphetamine với mục đích để sử dụng. Hành vi của bị cáo đã cấu T tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của BLHS.

Xét quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có cơ sở, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Do đó, đủ căn cứ để kết luận hành vi của bị cáo đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của BLHS.

Khoản 1 Điều 249 BLHS quy định:

1. Người nào Tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

....

c) Heroin,Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

[3] Xét tính chất vụ án do bị cáo gây ra là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm chế độ quản lý của nhà nước về các chất ma túy, góp phần làm gia tăng các tệ nạn xã hội, ảnh hưởng đến đời sống cộng đồng. Trong thời gian gần đây, nổi nên tình trạng tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép chất ma túy một cách nghiêm trọng, đây là một vấn nạn của xã hội chính từ ma túy mà nảy sinh nhiều tệ nạn xã hội khác, vì vậy cần phải có một hình phạt tương xứng để răn đe, giáo dục bị cáo, đồng thời làm gương cho những ai đã và đang có ý định phạm tội, nhằm nhanh chóng loại bỏ loại tội phạm này ra khỏi xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo:

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

Về nhân thân: Ngoài lần phạm tội này thì trước đó bị cáo chưa có vi phạm gì.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã T khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Do đó cần áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Tuy nhiên cũng cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để bị cáo học tập, lao động cải tạo trở T người công dân tốt có ích cho gia đình và xã hội.

[5] Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47, Điều 48 của BLHS; Căn cứ Điều 106 của BLTTHS:

+ Đối với 0,0977 gam Methamphetamine (còn lại sau giám định) do không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

+ Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu trắng, biển kiểm soát 48H1-3922 của anh Nguyễn Quốc H mà bị cáo sử dụng vào việc phạm tội do anh Nguyễn Quốc H không biết nên cơ quan CSĐT công an huyện Đắk Mil đã trả lại cho chủ sở hữu là phù hợp cần ghi nhận.

[6] Trong vụ án này còn có những vấn đề sau:

- Đối với đối tượng tên T *(chưa rõ nhân thân, lý lịch)* là người đưa điện thoại cho bị cáo Nguyễn Hữu Đ đi đổi ma túy và đối tượng nam thanh niên *(chưa rõ nhân thân, lý lịch)* là người đổi ma túy cho bị cáo Nguyễn Hữu Đ. Quá trình điều tra, cơ quan điều tra chưa xác định được nhân thân, lý lịch của hai đối tượng trên nên tiếp tục điều tra xác minh làm rõ, khi nào có căn cứ sẽ xử lý sau.

- Đối với anh Nguyễn Quốc H cho bị cáo Nguyễn Hữu Đ mượn chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu trắng, biển kiểm soát 48H1-3922 để đi lại. Khi bị cáo Nguyễn Hữu Đ sử dụng chiếc xe mô tô này vào việc phạm tội thì anh Nguyễn Quốc H không biết do đó không xem xét xử lý đối với anh Nguyễn Quốc H.

- Đối với anh Lê Sơn Anh M quá trình điều tra xác định không liên quan trong việc đối tượng T và Nguyễn Hữu Đ có hành vi tàng trữ trái phép 0,1424 gam ma túy là Methamphetamine do đó không xem xét xử lý đối với anh Lê Sơn Anh M.

[7] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hữu Đ phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS.

- Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Hữu Đ 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án. (Được khấu trừ thời hạn đã tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/6/2020 đến ngày 16/7/2020).

2. Về vật chứng trong vụ án: Áp dụng Điều 47, Điều 48 của BLHS; Căn cứ Điều 106 của BLTTHS.

+ Chấp nhận việc Cơ quan CSĐT công an huyện Đắk Mil đã trả lại chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu trắng, biển kiểm soát 48H1-3922 cho anh Nguyễn Quốc H là chủ sở hữu hợp pháp.

+ Tịch thu tiêu hủy 0,0977 gam Methamphetamine (còn lại sau giám định) do không còn giá trị sử dụng.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của BLTTHS; Áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo Nguyễn Hữu Đ phải nộp 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn)* án phí HSST.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tròn kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
-TAND tỉnh ĐắkNông;
-Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
-VKS ND huyện ĐắkMil;
-Đội điều tra Công an huyện Đắk Mil;
-Đội THAHS Công an huyện Đắk Mil;
-Bộ phận Nghiệp vụ CA huyện Đắk Mil;
-Chi cục THADS huyện M;
-Bị cáo;
-Những người tham gia tố tụng;
-Lưu HS.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Nguyễn Thế Hạnh